

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 8400-49 : 2020**

(Xuất bản lần 1)

**BỆNH ĐỘNG VẬT - QUY TRÌNH CHẨN ĐOÁN  
PHẦN 49: BỆNH VIÊM MŨI KHÍ QUẢN TRUYỀN NHIỄM Ở  
BÒ**

*Animal diseases - Diagnostic procedure –*

*Part 49: Infectious bovine rhinotracheitis*

**HÀ NỘI – 2020**



**Lời nói đầu**

TCVN 8400-49 : 2020 do Chi cục Thú y vùng II - Cục Thú y biên soạn trên cơ sở tham khảo tài liệu của Tổ chức Thú y thế giới (OIE) và các bài báo khoa học quốc tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ tiêu chuẩn TCVN 8400 *Bệnh động vật - Quy trình chẩn đoán* gồm các phần:

- TCVN 8400-1 : 2019, *phần 1: Bệnh lở mồm long móng;*
- TCVN 8400-2 : 2010, *phần 2: Bệnh do vi khuẩn Streptococcus suis gây ra trên lợn;*
- TCVN 8400-3 : 2010, *phần 3: Bệnh giun xoắn;*
- TCVN 8400-4 : 2010, *phần 4: Bệnh Niu Cát Xon;*
- TCVN 8400-5 : 2011, *phần 5: Bệnh tiên mao trùng;*
- TCVN 8400-6 : 2011, *phần 6: Bệnh xuất huyết thỏ;*
- TCVN 8400-7 : 2011, *phần 7: Bệnh đậu cừu và đậu dê;*
- TCVN 8400-8 : 2011, *phần 8: Bệnh nấm phổi do Aspergillus ở gia cầm;*
- TCVN 8400-9 : 2011, *phần 9: Bệnh viêm gan vịt typ I;*
- TCVN 8400-10 : 2011, *phần 10: Bệnh lao bò;*
- TCVN 8400-11 : 2019, *phần 11: Bệnh dịch tả vịt;*
- TCVN 8400-12 : 2011, *phần 12: Bệnh bạch lý và thương hàn ở gà;*
- TCVN 8400-13 : 2019, *phần 13: Bệnh sảy thai truyền nhiễm do Brucella;*
- TCVN 8400-14 : 2011, *phần 14: Bệnh tụ huyết trùng ở trâu bò;*
- TCVN 8400-15 : 2019, *phần 15: Bệnh xoắn khuẩn do Leptospira;*
- TCVN 8400-16 : 2011, *phần 16: Bệnh phù ở lợn do vi khuẩn E.coli;*
- TCVN 8400-17 : 2011, *phần 17: Bệnh do Staphylococcus aureus ở gà;*

## **TCVN 8400-49 : 2020**

- TCVN 8400-18 : 2014, *phần 18: Bệnh phù đầu gà (coryza);*
- TCVN 8400-19 : 2014, *phần 19: Bệnh phó thương hàn lợn;*
- TCVN 8400-20 : 2014, *phần 20: Bệnh đóng dấu lợn;*
- TCVN 8400-21 : 2014, *phần 21: Hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp ở lợn (PRRS);*
- TCVN 8400-22 : 2014 *phần 22: Bệnh giả dại ở lợn;*
- TCVN 8400-23 : 2014, *phần 23: Bệnh ung khí thán;*
- TCVN 8400-24 : 2014, *phần 24: Bệnh viêm phế quản truyền nhiễm;*
- TCVN 8400-25 : 2014, *phần 25: Bệnh cúm lợn;*
- TCVN 8400-26 : 2014, *phần 26: Bệnh cúm gia cầm H5N1;*
- TCVN 8400-27 : 2014, *phần 27: Bệnh sán lá gan;*
- TCVN 8400-28 : 2014, *phần 28: Bệnh viêm ruột hoại tử do Clostridium perfringens;*
- TCVN 8400-29 : 2015, *phần 29: Bệnh Lympho leuko ở gà;*
- TCVN 8400-30 : 2015, *phần 30: Bệnh Marek ở gà;*
- TCVN 8400-31 : 2015, *phần 31: Bệnh tụ huyết trùng gia cầm;*
- TCVN 8400-32 : 2015, *phần 32: Bệnh gumboro ở gia cầm;*
- TCVN 8400-33 : 2015, *phần 33: Bệnh lê dạng trùng ở trâu bò;*
- TCVN 8400-34 : 2015, *phần 34: Bệnh biên trùng ở trâu bò;*
- TCVN 8400-35 : 2015, *phần 35: Bệnh Theileria ở trâu bò;*
- TCVN 8400-36 : 2015, *phần 36: Hội chứng suy mòn ở lợn sau cai sữa do Circo virus typ 2;*
- TCVN 8400-37 : 2015, *phần 37: Bệnh viêm phổi địa phương ở lợn;*
- TCVN 8400-38 : 2015, *phần 38: Bệnh tiêu chảy ở lợn do Coronavirus;*

- TCVN 8400-39 : 2016: *phần 39: Bệnh viêm đường hô hấp mãn tính ở gà;*
- TCVN 8400-40 : 2016: *phần 40: Bệnh nhiễm trùng huyết ở thùy cầm do vi khuẩn Riemerella anatipestifer gây ra.*
- TCVN 8400-41 : 2019: *phần 41: Bệnh dịch tả lợn Châu Phi.*
- TCVN 8400-42 : 2019: *phần 42: Bệnh dịch tả loài nhai lại nhỏ;*
- TCVN 8400-43 : 2019: *phần 43: Bệnh lưỡi xanh;*
- TCVN 8400-44 : 2019: *phần 44: Bệnh roi trùng Trichomonosis;*
- TCVN 8400-45 : 2019: *phần 45: Bệnh gạo lợn, bệnh gạo bò;*
- TCVN 8400-46 : 2019: *phần 46: Bệnh dại;*
- TCVN 8400-47 : 2019: *phần 47: Bệnh dịch tả lợn cổ điển;*
- TCVN 8400-48 : 2020: *phần 48: Bệnh tiêu chảy có màng nhày do vi rút ở bò;*
- TCVN 8400-49 : 2020: *phần 49: Bệnh viêm mũi khí quản truyền nhiễm ở bò;*
- TCVN 8400-50 : 2020: *phần 50: Bệnh viêm não Nhật Bản;*
- TCVN 8400-51 : 2020: *phần 51: Bệnh viêm phổi, màng phổi truyền nhiễm ở bò;*



## **Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán –**

### **Phần 49: Bệnh viêm mũi khí quản truyền nhiễm ở bò**

*Animal diseases – Diagnostic procedure –*

*Part 49: Infectious bovine rhinotracheitis*

**CẢNH BÁO** – Việc áp dụng tiêu chuẩn này có thể liên quan đến các vật liệu, thiết bị và các thao tác gây nguy hiểm. Tiêu chuẩn này không thể đưa ra được hết tất cả các vấn đề an toàn liên quan đến việc sử dụng chúng. Người sử dụng tiêu chuẩn này phải tự thiết lập các thao tác an toàn sức khỏe thích hợp và xác định khả năng áp dụng các giới hạn quy định trước khi sử dụng tiêu chuẩn.

#### **1 Phạm vi áp dụng**

Tiêu chuẩn này quy định quy trình chẩn đoán bệnh viêm mũi khí quản truyền nhiễm ở bò do vi rút bovine herpesvirus 1 gây ra.

#### **2 Tài liệu viện dẫn**

Tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 8402 : 2010. *Bệnh động vật – Quy trình mổ khám.*

#### **3 Giải thích từ ngữ và từ viết tắt**

Trong tiêu chuẩn này sử dụng các từ ngữ và từ viết tắt sau:

##### **3.1**

**Bệnh viêm mũi khí quản truyền nhiễm ở bò** (*Infectious bovine rhinotracheitis*)